

KẾ HOẠCH
Triển khai giáo dục kỹ năng công dân số
từ năm học 2024 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 1003/KH-SGDĐT ngày 16/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Uông Bí về việc triển khai giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học từ năm học 2024 - 2025, Trường TH Phương Đông A xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số (GD-KNCDS) từ năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV) trong trường về vị trí, vai trò và ý nghĩa của GD-KNCDS trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp Tiểu học; thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GD-KNCDS; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức GD-KNCDS cho GV trong nhà trường;

2. Thực hiện hiệu quả GD-KNCDS, “đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp Tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”. Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển.

3. Tổ chức GD-KNCDS trên cơ sở Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông²; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh tiểu học và điều kiện của nhà trường; bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan; thúc đẩy tổ chức dạy học tích hợp, giáo dục STEM; không gây áp lực, quá tải cho học sinh và giáo viên.

4. Xây dựng mô hình điểm về GD-KNCDS trong nhà trường, từ đó nhân rộng điển hình đến 100% CSGDTH trong những năm tiếp theo.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC GD-KNCDS

1. Nội dung GD-KNCDS

Khung năng lực số là cơ sở xác định nội dung GD-KNCDS cho mỗi hình thức tổ

¹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

² Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông - Viện KHGD Việt Nam - Bộ GDĐT nghiên cứu dựa trên khung năng lực số của Châu Âu, UNESCO, UNICEF.

chức GD-KNCDS. Nội dung GD-KNCDS dành cho cấp Tiểu học bao gồm Chương trình GDPT môn Tin học cấp Tiểu học và các nội dung được xác định dựa trên Khung năng lực số dành cho học sinh cấp Tiểu học. Các nội dung GD-KNCDS được lựa chọn đáp ứng bảy miền năng lực trong Khung năng lực số³ với 26 năng lực thành phần. Mỗi năng lực thành phần được mô tả chi tiết, các mô tả này làm rõ những kiến thức, kỹ năng và mức độ đạt được của học sinh tương ứng với mỗi miền năng lực và mỗi năng lực thành phần, đảm bảo có thể đo lường được⁴.

2. Hình thức tổ chức GD-KNCDS

2.1. Dạy học môn Tin học thực hiện Chương trình GDPT 2018

Môn Tin học là môn học bắt buộc trong Chương trình GDPT 2018, được phân bổ thời lượng 35 tiết/năm học. Căn cứ nội dung, chương trình, các CSGDTH xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn Tin học cụ thể, phù hợp với điều kiện nhà trường (*kèm theo phụ lục 1*).

Hướng dẫn GV xây dựng kế hoạch dạy học môn Tin học đảm bảo thực hiện đúng, đủ thời lượng theo yêu cầu của Chương trình. Việc thực hiện dạy học môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 là một hình thức thực hiện GD-KNCDS. Mỗi bài học tin học được thiết kế đảm bảo đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá bám sát yêu cầu cần đạt quy định trong Chương trình, chú trọng đến yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nhất là năng lực tin học và kỹ năng số. Đây là hình thức chủ đạo, cơ bản trong các hình thức GD-KNCDS cho học sinh tiểu học.

Trong năm học 2024-2025, nhà trường bố trí đ/c Hoàng Thị Việt Nga - GV Tin học giảng dạy môn Tin học các khối lớp 3-4-5 theo chương trình môn học; thực hành môn Tin học 3 để củng cố và nâng cao kiến thức kỹ năng môn học, kỹ năng CDS cho HS.

2.2. Tích hợp GD-KNCDS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

GV⁶ nghiên cứu Chương trình môn học, thực hiện tham chiếu Chương trình môn học với Khung năng lực số để xây dựng kế hoạch dạy học môn học, trong đó xác định rõ địa chỉ, nội dung, hình thức tích hợp GD-KNCDS cụ thể (*kèm theo phụ lục 2*); xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của bài học đồng thời tích hợp hiệu quả nội dung GD-KNCDS.

GD-KNCDS tích hợp trong dạy học các môn học cấp Tiểu học chú trọng hình thức tích hợp nội môn, liên môn.

Việc thiết kế và tổ chức dạy học bài học tích hợp nội dung GD-KNCDS có thể sử dụng hình thức bài học STEM theo một trong hai tiến trình thiết kế kỹ thuật hay nghiên cứu khoa học.

2.3. Dạy học tăng cường GD-KNCDS

Dạy học tăng cường nội dung GD-KNCDS là thực hiện tăng cường, bổ sung

³ 1. Sử dụng các thiết bị kỹ thuật số; 2. Kỹ năng về thông tin và dữ liệu; 3. Giao tiếp và hợp tác trong môi trường số; 4. Sáng tạo sản phẩm số; 5. An toàn kỹ năng số; 6. Giải quyết vấn đề; 7. Năng lực định hướng nghề nghiệp liên quan (Khung năng lực số-Viện KHGDVN- Bộ GDĐT).

⁴ Tài liệu tập huấn triển khai GDCDS theo Chương trình GDPT 2018 cấp Tiểu học

⁵ Thực hiện theo Công văn 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018.

⁶ GV: bao gồm cả GV dạy môn Tin học và giáo viên dạy các môn học, hoạt động giáo dục khác.

thời lượng và nội dung GD-KNCDS trong kế hoạch giáo dục nhà trường. Trên cơ sở điều kiện thực tiễn, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục tăng cường nội dung GD-KNCDS với nội dung và thời lượng phù hợp. Trong đó đặc biệt chú ý tăng cường nội dung GD-KNCDS cho học sinh lớp 1, lớp 2 để *“hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”* đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng và nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức, miền năng lực nhằm củng cố, khắc sâu Chương trình GDPT môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh nghiên cứu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức môn Tin học, phát triển năng lực Tin học đáp ứng Khung năng lực số. Nội dung giáo dục kỹ năng Công dân số khối 3-4-5 giao đ/c Hoàng Thị Việt Nga, các GVCN rà soát, lựa chọn tối thiểu 01 chủ đề/ học kì (02 chủ đề/ năm học), thực hiện giảng dạy vào tiết buổi 2 (BDKT), nội dung này các tổ đưa vào SHCM, thống nhất cụ thể thời gian giảng dạy trong mỗi học kì (*kèm theo phụ lục 3*).

3. Phương pháp dạy học

Vận dụng các phương pháp giáo dục và các hình thức tổ chức dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể.

Chủ động phối hợp với các môn học khác để đạt được hiệu quả trong dạy học liên môn và dạy học theo định hướng STEM. Tổ chức và hướng dẫn hoạt động để học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong khám phá kiến thức, trong vận dụng tri thức giải quyết vấn đề, khuyến khích học sinh làm ra sản phẩm số. Phát huy khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề thực tiễn, bồi dưỡng sự tự tin và khả năng tự học, tự rèn luyện kỹ năng sử dụng các công cụ kỹ thuật số giúp học sinh có thể liên tục phát triển năng lực tin học, thích ứng được với những thay đổi nhanh chóng của công nghệ kỹ thuật số.

III. ĐIỀU ĐIỂN DẠY HỌC

1. Thiết bị và cơ sở vật chất

Sử dụng tối đa các thiết bị sẵn có: thiết bị dạy học tối thiểu theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; các phần mềm, thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin...

Khuyến khích sử dụng các nguồn tài nguyên số bổ trợ, phần mềm mô phỏng, có thể dễ dàng truy cập sử dụng trong và ngoài lớp học để học sinh chủ động các hoạt động học tập.

Phát huy tối đa việc giảng dạy Tin học, GDKNCD số tại phòng Tin học của nhà trường.

2. Đội ngũ giáo viên

CBQL, GV được tập huấn, bồi dưỡng về GD-KNCDS; tham gia các hội nghị, chuyên đề các cấp, tham vấn chuyên gia, giảng viên thuộc các trường đại học sư phạm, các cơ sở đào tạo,... về nội dung GD-KNCDS và các đơn vị chuyên môn liên quan.

Bổ trí đ/c Hoàng Thị Việt Nga giảng dạy môn Tin học bắt buộc khối lớp 3-4-5; thực hành Tin học 3; GDKNCSD khối lớp 1-2; GVCN/GVBM tham gia giảng dạy GDKNCD khối lớp 3-4-5 số tối thiểu 01 chủ đề/ học kì (02 chủ đề/ năm học), thực hiện giảng dạy vào tiết buổi 2 (BDKT).



IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với CBQL

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của việc triển khai thực hiện GD-KNCDS cấp Tiểu học nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, CBQL, GV, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Tiếp tục tham mưu điều kiện về đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu, trình độ chuyên môn đặc biệt là giáo viên Tin học và các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện dạy môn Tin học và triển khai GD-KNCDS đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện GD-KNCDS từ năm học 2024-2025; kế hoạch môn học, hoạt động giáo dục có tích hợp nội dung GD-KNCDS bằng các hình thức *Dạy học tăng cường* cho các khối lớp phù hợp điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Huy động các nguồn lực hợp pháp, sử dụng đúng mục đích, đúng quy định để thực hiện tổ chức GD-KNCDS.

2. Tổ chuyên môn và giáo viên

- Tham gia tập huấn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn, thực nghiệm dạy học các chủ đề/bài học; đánh giá, rút kinh nghiệm về triển khai các nội dung, hoạt động GD-KNCDS phù hợp với điều kiện thực tiễn tại nhà trường. Trong quá trình triển khai thực hiện, CSGDTH có thể sử dụng nguồn học liệu gồm: tài liệu tập huấn CBQL, GV; các chủ đề/bài học giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học do các chuyên gia và GV xây dựng đã được Bộ GDĐT đưa lên địa chỉ website: <https://congdansotieuhoc.edu.vn> để tổ chức tập huấn, hướng dẫn GV sử dụng trong quá trình thực hiện.

- Kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; báo cáo về Phòng GDĐT những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, giải pháp và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai vào cuối học kỳ I và cuối năm học.

- Dự chuyên đề về GD-KNCDS, học tập trong quá trình triển khai tại TH Quang Trung.

Trên đây là Kế hoạch triển khai GD-KNCDS từ năm học 2024- 2025 của Trường TH Phương Đông A. Hiệu trưởng yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất về CBQL (qua bộ phận chuyên môn nhà trường) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- CBQL (c/d);
- Các tổ CM, GV (th/h);
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Nhung